

*Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2018*

Số: 313/2018/QĐST-HNGĐ

*V/v: Công nhận thuận tình ly hôn*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí, Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 352/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2018, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:*

Chị N, sinh năm: 1990, hộ khẩu thường trú: số 1xx/1 Q, phường x, quận B, Thành phố M.

Và anh V, sinh năm: 1983, hộ khẩu thường trú: số 135/1 Q, phường x, quận B, Thành phố M, hiện ở tại: 61 L, H, H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

1. Chị N vụ anh V tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 27/8/2008 tại Ủy ban nhân dân phường x, quận B, Thành phố M (số 169, quyển 01/2008) nên được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2. Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 01 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện

và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 01 con chung là N, sinh ngày 11/3/2009. Sau ly hôn anh chị thoả thuận chị N nuôi con, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh V cho đến khi có sự thay đổi khác. Không ai được ngăn cản việc gặp gỡ, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị N tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị Nhung đã nộp theo biên lai số 0002610 ngày 01/10/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**TRẦN NGỌC HÒA**